

Số: /KH-CĐBK

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức
Trường Cao đẳng Bắc Kạn năm 2025

Căn cứ:

- Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019;
 - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2021 về tuyển dụng và quản lý viên chức;
 - Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;
 - Quyết định số 2607/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt vị trí việc làm của Trường Cao đẳng Bắc Kạn;
 - Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; cán bộ, công chức, viên chức; người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tỉnh Bắc Kạn;
 - Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc giao biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2025;
 - Quyết định 843/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm của Trường Cao đẳng Bắc Kạn;
 - Công văn số 550/SNV-CCVC ngày 03/4/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức;
 - Công văn số 344/SNV-CCVC ngày 12/3/2025 của Sở Nội vụ Bắc Kạn về việc quản lý, sử dụng viên chức kế toán;
 - Công văn số 1162/SNV-CCVC ngày 13/6/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc chỉ tiêu xét thăng hạng viên chức của Trường Cao đẳng Bắc Kạn năm 2025;
- Căn cứ Đề án số 02/ĐA-CĐBK ngày 16/06/2025 của Trường Cao đẳng Bắc Kạn xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức Trường Cao đẳng Bắc Kạn năm 2025;

Trường Cao đẳng Bắc Kạn ban hành kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) viên chức thuộc Trường năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức; bố trí viên chức đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đảm nhiệm vị trí việc làm và hạng chức danh nghề nghiệp, phù hợp với cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trường Cao đẳng Bắc Kạn.

- Lựa chọn được những viên chức đáp ứng tiêu chuẩn của CDNN theo quy định, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, cơ cấu lại đội ngũ viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Động viên, khuyến khích viên chức trong đơn vị học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo nguyên tắc tổ chức xét thăng hạng CDNN giáo viên được thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 38 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2021 về tuyển dụng và quản lý viên chức.

- Tổ chức xét thăng hạng CDNN viên chức đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan, công khai và theo đúng quy định của pháp luật.

II. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Theo Công văn số 1162/SNV-CCVC ngày 13/6/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc chỉ tiêu xét thăng hạng viên chức của Trường Cao đẳng Bắc Kạn năm 2025, Sở Nội vụ thống nhất 14 chỉ tiêu đề nghị xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) viên chức năm 2025 của Trường Cao đẳng Bắc Kạn, cụ thể như sau:

1. Xét thăng hạng III lên hạng II: 21 chỉ tiêu gồm:

1.1. Từ hạng III lên hạng II: 11 chỉ tiêu.

- Thăng hạng từ CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết lên CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II): 08 chỉ tiêu. Trong đó có 03 chỉ tiêu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý theo cơ cấu thăng hạng CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II) và 05 chỉ tiêu viên chức vị trí việc làm chuyên ngành thăng hạng CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II).

- Thăng hạng từ CDNN Giảng viên cao đẳng sư phạm (hạng III) lên CDNN Giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II): 01 chỉ tiêu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý theo cơ cấu thăng hạng CDNN Giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II).

- Thăng hạng từ CDNN Giáo viên trung học phổ thông hạng III lên CDNN Giáo viên trung học phổ thông hạng II: 02 chỉ tiêu.

1.2. Từ hạng IV và tương đương lên hạng III và tương đương: 03 chỉ tiêu

- Thăng hạng từ CDNN Giáo viên giáo dục nghề nghiệp (hạng IV) lên CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (hạng III): 01 chỉ tiêu.
- Thăng hạng từ CDNN Giáo viên giáo dục nghề nghiệp (hạng IV) lên CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành (hạng III): 01 chỉ tiêu.
- Thăng hạng từ Kế toán viên trung cấp lên Kế toán viên hạng (III): 01 chỉ tiêu.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT THĂNG HẠNG

1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng lên CDNN cao hơn liền kề khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;
- b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận CDNN ở hạng cao hơn liền kề hạng CDNN hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;
- c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn CDNN dự xét thăng hạng. Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng CDNN; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét;
- d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn CDNN dự xét thăng hạng, trừ trường hợp xét thăng hạng CDNN mà CDNN đó theo quy định tại thời điểm xét không có hạng dưới liền kề.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở CDNN hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng CDNN hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ CDNN hạng dưới liền kề so với hạng CDNN dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể

2.1. Viên chức dự xét thăng hạng CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II) – Mã số: V.09.02.02¹

Viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp được đăng ký dự xét thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp cao hơn liền kề khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập (Trường Cao đẳng Bắc Kạn) có nhu cầu, có vị trí việc làm còn thiếu ứng với hạng chức danh viên chức xét thăng hạng.

c) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cử tham dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

d) Đáp ứng tiêu chuẩn, nhiệm vụ của CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính – Mã số: V.09.02.02 theo quy định tại Chương II Thông tư số 07/2023/TT-BLĐTBXH, ngày 28/8/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.2. Viên chức dự xét thăng hạng CDNN Giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II) – Mã số: V.07.08.21²

Viên chức giảng dạy chương trình cao đẳng sư phạm mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong Trường Cao đẳng Bắc Kạn được đăng ký dự xét thăng hạng CDNN Giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II), mã số V.07.08.21 khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Cơ sở giáo dục (Trường Cao đẳng Bắc Kạn) có nhu cầu, có vị trí việc làm còn thiếu ứng với hạng CDNN viên chức xét thăng hạng và được cấp có thẩm quyền cử tham dự kỳ xét thăng hạng.

b) Đang giữ CDNN giảng viên cao đẳng sư phạm (hạng III), mã số V.07.08.22.

c) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II), mã số V.07.08.21; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

c) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ CDNN giảng viên cao đẳng sư phạm (hạng III), mã số V.07.08.22; đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II), mã số V.07.08.21 quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề

¹ Khoản 6, Điều 1 Thông tư số 10/2024/TT-BLĐTBXH, ngày 25/10/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

² Điều 3 Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT, ngày 29/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

nghịệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các trường cao đẳng sư phạm công lập và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT.

2.3. Viên chức dự xét thăng hạng CDNN Giáo viên trung học phổ thông hạng II – Mã số: V.07.05.14³

Giáo viên được đăng ký dự xét thăng hạng lên CDNN cao hơn liền kề khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Cơ sở giáo dục (Trường Cao đẳng Bắc Kạn) có nhu cầu và được người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý cử đi dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

b) Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số V.07.05.15).

c) Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III và tương đương, có 03 năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

d) Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

đ) Đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e, điểm h khoản 4 Điều 4 Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT và khoản 3 Điều 4 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

đ) Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III (bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương) theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì thực hiện theo quy định của Chính phủ tại điểm d khoản 1 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

2.4. Viên chức dự xét thăng hạng CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (hạng III) - Mã số: V.09.02.03⁴

Viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp được đăng ký dự xét thăng hạng lên CDNN cao hơn liền kề khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

³ Điều 9 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

⁴ Khoản 6, Điều 1 Thông tư số 10/2024/TT-BLĐTBXH, ngày 25/10/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

a) Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập (Trường Cao đẳng Bắc Kạn) có nhu cầu, có vị trí việc làm còn thiếu ứng với hạng chức danh viên chức xét thăng hạng.

c) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cử tham dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

d) Đáp ứng tiêu chuẩn, nhiệm vụ của CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (hạng III)- Mã số: V.09.02.03 theo quy định tại Chương II Thông tư số 07/2023/TT-BLĐTBXH, ngày 28/8/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.5. Viên chức dự xét thăng hạng CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành (hạng III) - Mã số: V.09.02.04⁵

Viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp được đăng ký dự xét thăng hạng lên CDNN cao hơn liền kề khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập (Trường Cao đẳng Bắc Kạn) có nhu cầu, có vị trí việc làm còn thiếu ứng với hạng chức danh viên chức xét thăng hạng.

c) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cử tham dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

d) Đáp ứng tiêu chuẩn, nhiệm vụ của CDNN Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (hạng III)- Mã số: V.09.02.04 theo quy định tại Chương II Thông tư số 07/2023/TT-BLĐTBXH, ngày 28/8/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.6. Viên chức dự xét thăng hạng CDNN Kế toán viên (hạng III) – Mã số: 06.031.

Viên chức hành chính xét thăng hạng lên hạng III khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 mục II phần III Đề án này.

3. Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng:

3.1. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng CDNN bao gồm:

a) Sơ yếu lý lịch viên chức (theo mẫu số HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT- BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội⁶) theo

⁵ Khoản 6, Điều 1 Thông tư số 10/2024/TT-BLĐTBXH, ngày 25/10/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

⁶ Thông tư số 07/2019/TT- BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ báo cáo thống kê về đội ngũ viên chức; biểu mẫu báo cáo thống kê viên chức; thành phần hồ sơ viên chức; chế độ quản lý hồ sơ viên chức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức

quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng CDNN có xác nhận của đơn vị sử dụng viên chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng CDNN của viên chức theo quy định;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng CDNN xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng CDNN đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 này thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ

d) Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

đ) Bản sao chứng thực:

- Các Quyết định: Tuyển dụng, tiếp nhận; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; quyết định bổ nhiệm, chuyển chức danh nghề nghiệp; quyết định nâng bậc lương gần nhất.

- Bản sao chứng thực văn bản chứng minh thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận (nếu có).

3.2. Hình thức, quy cách bộ hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức

a) Viên chức chuẩn bị 01 bộ hồ sơ đăng ký dự xét, được sắp xếp theo trình tự và đánh số thứ tự tài liệu có trong hồ sơ theo thứ tự a, b, c,... Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

b) Viên chức chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, tính trung thực của hồ sơ.

3.3. Thời gian, địa điểm tổ chức xét thăng hạng CDNN

a) Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng: **05 ngày**, kể từ ngày thông báo tổ chức xét thăng hạng CDNN viên chức công khai trên Trang thông tin điện tử Trường Cao đẳng Bắc Kạn và niêm yết tại trụ sở làm việc của Trường.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Cao đẳng Bắc Kạn – Số nhà 428, Tổ 9, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

b) Thời gian, địa điểm tổ chức xét thăng hạng

- Thời gian tổ chức xét thăng hạng: Hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

- Địa điểm: Trường Cao đẳng Bắc Kạn - Số nhà 428, Tổ 9, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

3.4. Lệ phí: Kinh phí xét thăng hạng CDNN viên chức sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp của Trường Cao đẳng Bắc Kạn.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT THĂNG HẠNG VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG

1. Nội dung

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 đối với viên chức dự xét thăng hạng và quy định của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng

3.1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, được người đứng đầu đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

3.2. Trường hợp đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;
- b) Viên chức là nữ;
- c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;
- d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);
- đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3.3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì người đứng đầu đơn vị tổ chức xét thăng hạng có văn bản báo cáo với người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức.

VI. THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VÀ BỔ NHIỆM, XẾP LƯƠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC

1. Thông báo kết quả xét thăng hạng:

a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan đơn vị tổ chức xét thăng hạng phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng, Hội đồng xét thăng hạng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới cơ quan đơn vị

có viên chức dự xét thăng hạng; đồng thời thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan đơn vị tổ chức xét thăng hạng.

2. Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp:

a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định.

b) Việc xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới bổ nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bắc Kạn

Quyết định thành lập Hội đồng xét thăng hạng CDNN Trường Cao đẳng Bắc Kạn năm 2025, Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng CDNN năm 2025; ban hành kế hoạch tổ chức xét thăng hạng CDNN; quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng CDNN; phê duyệt danh sách viên chức đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP và Thông tư hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực; bổ nhiệm và xếp lương CDNN đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng CDNN năm 2025 theo phân cấp.

2. Trách nhiệm của phòng Tổ chức – Hành chính

- Là đơn vị thường trực của Hội đồng xét thăng hạng CDNN Trường Cao đẳng Bắc Kạn năm 2025; tham mưu cho Hội đồng xét thăng hạng CDNN thực hiện theo kế hoạch.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bắc Kạn thành lập Hội đồng xét thăng hạng CDNN Trường Cao đẳng Bắc Kạn năm 2025, Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng CDNN năm 2025; quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng CDNN; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức được thăng hạng theo quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ của người đã đăng ký xét thăng hạng, có trách nhiệm tham mưu tổ chức thẩm định hồ sơ và lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng báo cáo Hiệu trưởng quyết định phê duyệt danh sách viên chức đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN năm 2025.

- Thông báo công khai đến toàn thể viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để viên chức biết đăng ký dự xét thăng hạng; niêm yết công khai Đề án này tại trụ sở làm việc (nơi thuận tiện) và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Trường để các viên chức dự xét thăng hạng được biết.

- Bộ phận tài chính, kế toán (thuộc phòng Tổ chức – Hành chính) lập dự toán, thanh toán, quyết toán kinh phí tổ chức xét thăng hạng CDNN theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các Phòng, Khoa để thực hiện nhiệm vụ và chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết để tổ chức tốt kỳ xét thăng hạng CDNN năm 2025.

3. Trách nhiệm của phòng Đào tạo

- Căn cứ quy định tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với CDNN của viên chức chuyên ngành GDNN, giáo viên THPT, giảng viên cao đẳng sư phạm xét thăng hạng và hồ sơ đăng ký xét thăng hạng của viên chức là Nhà giáo, có trách nhiệm tham mưu Hiệu trưởng xác định sự phù hợp về trình độ chuyên môn được đào tạo và trình độ kỹ năng nghề của nhà giáo với ngành, nghề nhà giáo được phân công giảng dạy theo định về chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của Nhà giáo; các minh chứng về tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của Nhà giáo.

- Theo phân cấp và chức năng, nhiệm vụ phối hợp tổ chức xét thăng hạng CDNN đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Hiệu trưởng, Hội đồng xét thăng hạng CDNN.

4. Trách nhiệm của Trưởng các Phòng, Khoa

- Có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành kỳ xét thăng hạng CDNN năm 2025 theo kế hoạch. Triển khai Đề án, kế hoạch, các văn bản về kỳ xét thăng hạng CDNN năm 2025 đến viên chức thuộc đơn vị để viên chức trong đơn vị mình có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự xét thăng hạng.

- Căn cứ danh sách viên chức đã được đơn vị đăng ký đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng CDNN ban hành kèm theo Đề án này và sau khi có văn bản tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Trường, có trách nhiệm rà soát, lập danh sách cử viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng CDNN gửi phòng Tổ chức – Hành chính trong thời hạn quy định; chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức dự xét thăng hạng.

Trên đây Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2025 của Trường Cao đẳng Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử;

- Sở Nội vụ;
- BGH;
- Các Phòng, Khoa;
- Trang TTĐT Trường (để đăng tải);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bé Ngọc Tuấn